TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **45**/2022/QĐST-DS	*Ninh Hòa, ngày 22 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2022/TLST-DSST ngày 08 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phan Thanh S, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Tổ dân phố TD, phường ND, thị xã NH, tỉnh KH.

- *Bị đơn:* Ông Phan Lướt, sinh năm 1963 và Đào Thị Xợt, sinh năm 1966

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố 6, BT, phường NH, thị xã NH, tỉnh KH.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phan L và bà Đào Thị X phải trả cho ông Phan Thanh S số tiền đặt cọc 250.000.000 đồng vào ngày 10/6/2023 (Theo hợp đồng mua bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 06/12/2020 giữa ông Phan L, bà Đào Thị X với ông Phan Thanh S).

2.2. Về án phí: Ông Phan Thanh S phải chịu 3.125.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Ông Phan L và bà Đào Thị X phải chịu 3.125.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Phan Thanh S và ông Phan L, bà Đào Thị X thỏa thuận ông Phan L và bà Đào Thị L nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Như vậy, ông Phan L và bà Đào Thị X phải nộp 6.250.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sở thẩm.

Hoàn lại cho ông Phan Thanh S 6.250.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ

phí Tòa án số AA/2021/0005027 ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh KH;
- VKSND thị xã NH;
- Chi cục THADS thị xã NH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Trung